

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

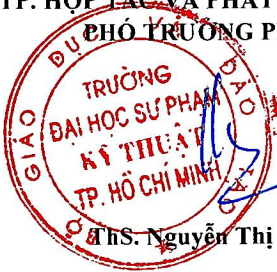
Lớp: 23LC61DN2 (Sĩ Số: 10) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	GRAD474563_01		Khóa Luận Tốt Nghiệp	7	LA	0%	Võ Đức Dũng (0903.619.314)				SV liên hệ GV hướng dẫn khóa luận
2	GRPR344463_01		Thực tập tốt nghiệp (ĐTCN)	4	TH	0%	Nguyễn Thanh Hải (0906.738.806)				SV liên hệ GV hướng dẫn thực tập

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
CHỖ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 23LC43DN2 (Sĩ Số: 39) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	FAIN443825_02		Thực tập Tốt nghiệp (CNCTM)	4	TH	0%	Đặng Quang Khoa (0907.177.167)	SV liên hệ GV hướng dẫn Thực tập			
2	STOG423325_03		Chuyên đề tốt nghiệp 2	2	LT	50%	Trần Ngọc Đâm (0947.760.123)	Thứ Ba	_____3456_	04DN	24/11/2025->20/12/2025
3	STOG423325_03		Chuyên đề tốt nghiệp 2	2	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	04DN	24/11/2025->20/12/2025
4	STOG423425_03		Chuyên đề tốt nghiệp 3	2	LT	50%	Lê Minh Tài (0948996955)	Thứ Hai	_____3456_	04DN	15/09/2025->11/10/2025
5	STOG423425_03		Chuyên đề tốt nghiệp 3	2	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	04DN	15/09/2025->11/10/2025
6	STOG433225_03		Chuyên đề tốt nghiệp 1	3	LT	50%	Mai Đức Đãi (0981152149)	Thứ Hai	_____3456_	04DN	03/11/2025->13/12/2025
7	STOG433225_03		Chuyên đề tốt nghiệp 1	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	04DN	03/11/2025->13/12/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 23LC45DN2 (Sĩ Số: 19) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	GRES432130_01		Tiểu luận tốt nghiệp	3	LT	0%	Nguyễn Văn Long Giang (0903175378)	SV liên hệ GV hướng dẫn tiểu luận			
2	POAD321230_01		TT Chẩn đoán trên ô tô	2	TH	HS 0	Phan Nguyễn Quý Tâm (0909.690.124)	Chủ Nhật	123456_____	03XA9	03/11/2025->27/12/2025
3	POAD321230_01		TT Chẩn đoán trên ô tô	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	_____789012_____	03XA9	03/11/2025->27/12/2025
4	TASS420931_01		Chuyên đề an toàn và ổn định ô tô	2	LT	0%	Trần Đình Quý (0918.069.082)	Thứ Ba	_____3456_	07DN	15/09/2025->11/10/2025
5	TASS420931_01		Chuyên đề an toàn và ổn định ô tô	2	LT	0%		Thứ Năm	_____3456_	07DN	15/09/2025->11/10/2025
6	THET420933_01		Chuyên đề công nghệ xe điện - xe lai	2	LT	0%	Nguyễn Trung Hiếu (0962.497.102)	Thứ Hai	_____3456_	07DN	15/09/2025->11/10/2025
7	THET420933_01		Chuyên đề công nghệ xe điện - xe lai	2	LT	0%		Thứ Tư	_____3456_	07DN	15/09/2025->11/10/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 23LC47DN2 (Sĩ Số: 8) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BOIP322732_01		Thực tập lò hơi	2	TH	HS 0	Nguyễn Hoàng Tuấn (0936572520)	Chủ Nhật	123456_____	03XN05	18/08/2025->11/10/2025
2	BOIP322732_01		Thực tập lò hơi	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	_____789012_____	03XN05	18/08/2025->11/10/2025
3	DRYP322932_01		Thực tập sấy	2	TH	HS 0	Nguyễn Lê Hồng Sơn (0988.848.580)	Chủ Nhật	123456_____	03XN01	03/11/2025->27/12/2025
4	DRYP322932_01		Thực tập sấy	2	TH	HS 0		Chủ Nhật	_____789012_____	03XN01	03/11/2025->27/12/2025
5	RETP322432_01		Thực tập điện lạnh 4	2	TH	0%	Giáo viên địa phương				18/08/2025->18/10/2025
6	UNTH472832_01		Khóa luận tốt nghiệp	7	LA	0%	Đoàn Minh Hùng (0908.318.456)	SV liên hệ GV hướng dẫn khóa luận			

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

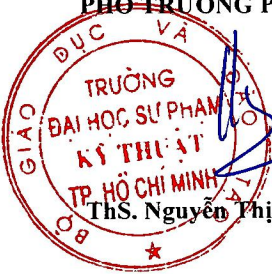
Lớp: 23LC10DN2 (Si Số: 21) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	MALE431984_02		Học máy	3	LT	50%	Nguyễn Thanh Tuấn (0938642555)	Thứ Ba	_____3456_	01DN	18/08/2025->11/10/2025
2	MALE431984_02		Học máy	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	01DN	18/08/2025->11/10/2025
3	SPSU432084_01		Chuyên đề TN 2	3	LT	50%	Phan Thị Thê (0908697790)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	18/08/2025->11/10/2025
4	SPSU432084_01		Chuyên đề TN 2	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	18/08/2025->11/10/2025
5	SPSU442579_01		Chuyên đề 1 (TN-CNTT)	4	LT	50%	Hoàng Công Trình (0908 240179)	Thứ Ba	_____3456_	02DN	03/11/2025->20/12/2025
6	SPSU442579_01		Chuyên đề 1 (TN-CNTT)	4	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	02DN	03/11/2025->20/12/2025
7	SPSU442579_01		Chuyên đề 1 (TN-CNTT)	4	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	02DN	03/11/2025->20/12/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

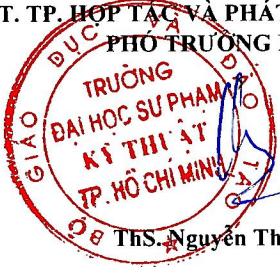
THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 24LC42DN2 (Sĩ Số: 39) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ELDR346445_01		Truyền động điện tự động	4	LT	50%	Trần Quang Thọ (0987634085)	Thứ Hai	3456_	09DN	03/11/2025->06/12/2025
2	ELDR346445_01		Truyền động điện tự động	4	LT	50%		Thứ Tư	3456_	09DN	03/11/2025->06/12/2025
3	ELDR346445_01		Truyền động điện tự động	4	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	09DN	03/11/2025->06/12/2025
4	IPSC343045_01		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	50%	Trần Quang Thọ (0987634085)	Thứ Ba	3456_	09DN	18/08/2025->20/09/2025
5	IPSC343045_01		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	50%		Thứ Năm	3456_	09DN	18/08/2025->20/09/2025
6	IPSC343045_01		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	09DN	18/08/2025->20/09/2025
7	MICR330363_01		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%	Ngô Bá Việt (0907689357)	Thứ Hai	3456_	09DN	18/08/2025->13/09/2025
8	MICR330363_01		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	09DN	18/08/2025->13/09/2025
10	MICR330363_01		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	09DN	18/08/2025->13/09/2025
11	POEL330262_01		Điện tử công suất	3	LT	50%	Phạm Hữu Thái (0985935569)	Thứ Ba	3456_	09DN	08/12/2025->03/01/2026
12	POEL330262_01		Điện tử công suất	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	09DN	08/12/2025->03/01/2026
14	POEL330262_01		Điện tử công suất	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	09DN	08/12/2025->03/01/2026
15	POSY346645_01		Hệ thống điện	4	LT	50%	Bùi Văn Hiền (0961.086.011)	Thứ Ba	3456_	09DN	03/11/2025->06/12/2025
16	POSY346645_01		Hệ thống điện	4	LT	50%		Thứ Năm	3456_	09DN	03/11/2025->06/12/2025
17	POSY346645_01		Hệ thống điện	4	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	09DN	03/11/2025->06/12/2025
18	PRMS310844_03		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Trương Văn Hiền (0903.144.825)	Chủ Nhật	123456	D301	15/09/2025->11/10/2025
20	PRMS310844_03		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%		Chủ Nhật	789012	D301	15/09/2025->11/10/2025
21	PRMS310844_04		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Chủ Nhật	123456	E3VD	15/09/2025->11/10/2025
23	PRMS310844_04		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%		Chủ Nhật	789012	E3VD	15/09/2025->11/10/2025
24	PRES316845_01		Đồ án Cung cấp điện	1	DA	0%	Lê Trọng Nghĩa (081.331.0460)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			
25	PRES316845_02		Đồ án Cung cấp điện	1	DA	0%	Nguyễn Nhân Bốn (0903.871.443)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 24LC43DN2 (Sĩ Số: 46) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	APME234625_01		Toán ứng dụng cho kỹ sư cơ khí	3	LT	50%	Lưu Gia Thoại (0944 113565)	Thứ Hai	3456_	05DN	18/08/2025->11/10/2025
2	APME234625_01		Toán ứng dụng cho kỹ sư cơ khí	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	05DN	18/08/2025->11/10/2025
3	CAEM335925_02		Ứng dụng CAE trong kỹ thuật cơ khí	3	LT	50%	Đào Thanh Phong (0901474342)	Thứ Ba	3456_	05DN	18/08/2025->11/10/2025
4	CAEM335925_02		Ứng dụng CAE trong kỹ thuật cơ khí	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	05DN	18/08/2025->11/10/2025
5	CFDY330624_01		Cơ lưu chất ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Trần Phú (0986807479)	Thứ Hai	3456_	05DN	01/12/2025->27/12/2025
6	CFDY330624_01		Cơ lưu chất ứng dụng	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	05DN	01/12/2025->27/12/2025
7	CFDY330624_01		Cơ lưu chất ứng dụng	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	05DN	01/12/2025->27/12/2025
8	IMAS320525_01		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%	Trần Thái Sơn (0903.090.422)	Thứ Hai	3456_	05DN	03/11/2025->22/11/2025
9	IMAS320525_01		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%		Thứ Tư	3456_	05DN	03/11/2025->22/11/2025
10	IMAS320525_01		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	05DN	03/11/2025->22/11/2025
11	MMAT334325_01		Công nghệ chế tạo máy	3	LT	50%	Phan Thế Nhân (0903872367)	Thứ Ba	3456_	05DN	03/11/2025->29/11/2025
12	MMAT334325_01		Công nghệ chế tạo máy	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	05DN	03/11/2025->29/11/2025
13	MMAT334325_01		Công nghệ chế tạo máy	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	05DN	03/11/2025->29/11/2025
14	MTNC330925_01		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%	Thái Văn Phước (037.605.4190)	Thứ Tư	3456_	05DN	18/08/2025->27/09/2025
15	MTNC330925_01		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	05DN	18/08/2025->27/09/2025
16	PELD315125_01		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	0%	Đặng Quang Khoa (0907.177.167)	Chủ Nhật	123456	02TNTBD-DT_CNCTM	18/08/2025->13/09/2025
17	PELD315125_01		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	0%		Chủ Nhật	789012	02TNTBD-DT_CNCTM	18/08/2025->13/09/2025
18	PELD315125_02		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	0%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Chủ Nhật	123456	02TNTBD-DT_CNCTM	10/11/2025->06/12/2025
19	PELD315125_02		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	0%		Chủ Nhật	789012	02TNTBD-DT_CNCTM	10/11/2025->06/12/2025
20	MATH132901_04		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				08/12/2025->03/01/2026

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÒNG



TS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

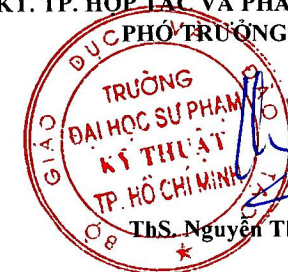
Lớp: 24LC45DN2 (Số: 15) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AEVE320830_01		Năng lượng mới trên ô tô	2	LT	50%	Trần Xuân Dung (0982 916019)	Thứ Ba	3456_	08DN	03/11/2025->29/11/2025
2	AEVE320830_01		Năng lượng mới trên ô tô	2	LT	50%		Thứ Năm	3456_	08DN	03/11/2025->29/11/2025
3	ICEC320430_01		Tính toán động cơ đốt trong	2	LT	50%	Trần Xuân Dung (0982 916019)	Thứ Hai	3456_	08DN	01/12/2025->27/12/2025
4	ICEC320430_01		Tính toán động cơ đốt trong	2	LT	50%		Thứ Tư	3456_	08DN	01/12/2025->27/12/2025
5	IMAS320525_01		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%	Trần Thái Sơn (0903.090.422)	Thứ Hai	3456_	05DN	03/11/2025->22/11/2025
6	IMAS320525_01		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%		Thứ Tư	3456_	05DN	03/11/2025->22/11/2025
7	IMAS320525_01		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	05DN	03/11/2025->22/11/2025
8	MATH133201_01		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 2	3	LT	50%	Lai Văn Phút (0902621902)	Thứ Hai	3456_	08DN	18/08/2025->13/09/2025
9	MATH133201_01		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 2	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	08DN	18/08/2025->13/09/2025
10	MATH133201_01		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 2	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	08DN	18/08/2025->13/09/2025
11	PACS331231_01		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	HS 0	Ngô Quang Thành (0932234838)	Chủ Nhật	123456_	03GA7	18/08/2025->01/11/2025
12	PACS331231_01		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	HS 0		Chủ Nhật	7890123_	03GA7	18/08/2025->01/11/2025
13	PEMS331130_01		TT Hệ thống điều khiển động cơ	3	TH	HS 0	Huỳnh Quốc Việt (0966879932)	Chủ Nhật	123456_	03XA5	03/11/2025->17/01/2026
14	PEMS331130_01		TT Hệ thống điều khiển động cơ	3	TH	HS 0		Chủ Nhật	7890123_	03XA5	03/11/2025->17/01/2026
15	THEV330131_01		Lý thuyết ô tô	3	LT	50%	Trần Đình Quý (0918.069.082)	Thứ Hai	3456_	08DN	15/09/2025->11/10/2025
16	THEV330131_01		Lý thuyết ô tô	3	LT	50%		Thứ Tư	3456_	08DN	15/09/2025->11/10/2025
17	THEV330131_01		Lý thuyết ô tô	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456_	08DN	15/09/2025->11/10/2025
18	VACS330333_01		Hệ thống điều khiển tự động ô tô	3	LT	50%	Nguyễn Trung Hiếu (0962.497.102)	Thứ Ba	3456_	08DN	18/08/2025->27/09/2025
19	VACS330333_01		Hệ thống điều khiển tự động ô tô	3	LT	50%		Thứ Năm	3456_	08DN	18/08/2025->27/09/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

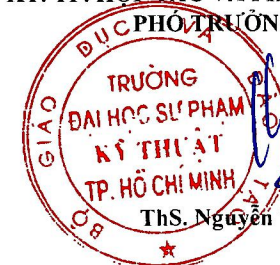
Lớp: 24LC10DN2 (Sĩ Số: 21) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	INOT231780_01		Vận Vật Kết Nối	3	LT	50%	Phan Gia Phước (0974 660075)	Thứ Hai	_____3456_	03DN	03/11/2025->06/12/2025
2	INOT231780_01		Vận Vật Kết Nối	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	03DN	03/11/2025->06/12/2025
3	INOT231780_01		Vận Vật Kết Nối	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03DN	03/11/2025->06/12/2025
4	MALE431984_02		Học máy	3	LT	50%	Nguyễn Thanh Tuấn (0938642555)	Thứ Ba	_____3456_	01DN	18/08/2025->11/10/2025
5	MALE431984_02		Học máy	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	01DN	18/08/2025->11/10/2025
6	MOPR331279_02		Lập trình di động	3	LT	50%	Đoàn Văn Thanh Phong (0973 892017)	Thứ Hai	_____3456_	03DN	08/12/2025->03/01/2026
7	MOPR331279_02		Lập trình di động	3	LT	50%		Thứ Ba	_____3456_	03DN	08/12/2025->03/01/2026
8	MOPR331279_02		Lập trình di động	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	03DN	08/12/2025->03/01/2026
9	MOPR331279_02		Lập trình di động	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03DN	08/12/2025->03/01/2026
10	OOSD330879_01		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	50%	Hoàng Thái Xuân Khoa (0973 501961)	Thứ Hai	_____3456_	03DN	18/08/2025->20/09/2025
11	OOSD330879_01		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	03DN	18/08/2025->20/09/2025
12	OOSD330879_01		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03DN	18/08/2025->20/09/2025
13	WESE331479_02		Bảo mật web	3	LT	50%	Hoàng Thái Xuân Khoa (0973 501961)	Thứ Ba	_____3456_	03DN	03/11/2025->06/12/2025
14	WESE331479_02		Bảo mật web	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	03DN	03/11/2025->06/12/2025
15	WESE331479_02		Bảo mật web	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03DN	03/11/2025->06/12/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

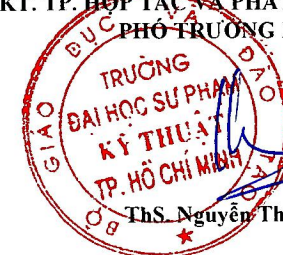
Lớp: 24LC61DN2 (Si Số: 17) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AMEE142044_03		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Hai	3456	10DN	01/12/2025->03/01/2026
2	AMEE142044_03		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	50%		Thứ Tư	3456	10DN	01/12/2025->03/01/2026
3	AMEE142044_03		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	50%		Thứ Sáu	3456	10DN	01/12/2025->03/01/2026
4	DDCS336764_01		Thiết kế hệ thống và vi mạch số	3	LT	50%	Phạm Văn Khoa (0918004457)	Thứ Hai	3456	10DN	15/09/2025->11/10/2025
5	DDCS336764_01		Thiết kế hệ thống và vi mạch số	3	LT	50%		Thứ Tư	3456	10DN	15/09/2025->11/10/2025
6	DDCS336764_01		Thiết kế hệ thống và vi mạch số	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456	10DN	15/09/2025->11/10/2025
7	DSIC330563_01		Thiết kế vi mạch số với HDL	3	LT	50%	Nguyễn Thanh Nghĩa (0985 167 476)	Thứ Hai	3456	10DN	03/11/2025->29/11/2025
8	DSIC330563_01		Thiết kế vi mạch số với HDL	3	LT	50%		Thứ Tư	3456	10DN	03/11/2025->29/11/2025
9	DSIC330563_01		Thiết kế vi mạch số với HDL	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456	10DN	03/11/2025->29/11/2025
10	IMPR432463_01		Xử lý ảnh	3	LT	50%	Nguyễn Mạnh Hùng (0981.977.519)	Thứ Ba	3456	10DN	03/11/2025->29/11/2025
11	IMPR432463_01		Xử lý ảnh	3	LT	50%		Thứ Năm	3456	10DN	03/11/2025->29/11/2025
12	IMPR432463_01		Xử lý ảnh	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456	10DN	03/11/2025->29/11/2025
13	ITFA436064_01		Cơ sở và ứng dụng IoTs	3	LT	50%	Trương Quang Phúc (0917.731.988)	Thứ Ba	3456	10DN	15/09/2025->11/10/2025
14	ITFA436064_01		Cơ sở và ứng dụng IoTs	3	LT	50%		Thứ Năm	3456	10DN	15/09/2025->11/10/2025
15	ITFA436064_01		Cơ sở và ứng dụng IoTs	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456	10DN	15/09/2025->11/10/2025
16	MICR330363_01		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%	Ngô Bá Việt (0907689357)	Thứ Hai	3456	09DN	18/08/2025->13/09/2025
17	MICR330363_01		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Tư	3456	09DN	18/08/2025->13/09/2025
18	MICR330363_01		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Sáu	3456	09DN	18/08/2025->13/09/2025
19	MIEN330364_01		Kỹ thuật siêu cao tần	3	LT	50%	Nguyễn Văn Phúc (0908.405.640)	Thứ Ba	3456	10DN	18/08/2025->13/09/2025
20	MIEN330364_01		Kỹ thuật siêu cao tần	3	LT	50%		Thứ Năm	3456	10DN	18/08/2025->13/09/2025
21	MIEN330364_01		Kỹ thuật siêu cao tần	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456	10DN	18/08/2025->13/09/2025
22	PRDI310263_01		TT kỹ thuật số	1	TH	0%	Võ Đức Dũng (0903.619.314)	Chủ Nhật	12345	D404A	03/11/2025->06/12/2025
23	PRDI310263_01		TT kỹ thuật số	1	TH	0%		Chủ Nhật	78901	D404A	03/11/2025->06/12/2025
24	PRMS310844_02		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Nguyễn Thị Ngọc Thảo (0909387648)	Chủ Nhật	123456	D301	08/12/2025->03/01/2026
25	PRMS310844_02		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%		Chủ Nhật	789012	D301	08/12/2025->03/01/2026
26	GCHE130603_01		Hoá đại cương	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				01/12/2025->27/12/2025
27	PHYS111302_03		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	0%	Giáo viên địa phương				15/09/2025->04/10/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25LC47DN1 (Số: 9) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BOIL330632_01		Lò hơi	3	LT	50%	Nguyễn Hoàng Tuấn (0936572520)	Thứ Hai	_____3456_	06DN	03/11/2025->29/11/2025
2	BOIL330632_01		Lò hơi	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	06DN	03/11/2025->29/11/2025
3	BOIL330632_01		Lò hơi	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	06DN	03/11/2025->29/11/2025
4	COMP340732_01		Máy nén và thiết bị lạnh	4	LT	50%	Nguyễn Lê Hồng Sơn (0988.848.580)	Thứ Ba	_____3456_	06DN	18/08/2025->20/09/2025
5	COMP340732_01		Máy nén và thiết bị lạnh	4	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	06DN	18/08/2025->20/09/2025
6	COMP340732_01		Máy nén và thiết bị lạnh	4	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	06DN	18/08/2025->20/09/2025
7	GDQP110531_03		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Thứ Hai	_____3456_	01DN	18/08/2025->13/09/2025
8	GDQP110531_03		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	01DN	18/08/2025->13/09/2025
9	GDQP110531_03		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	01DN	18/08/2025->13/09/2025
10	GDQP110631_03		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	15/09/2025->18/10/2025
11	GDQP110631_03		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	15/09/2025->18/10/2025
12	HEEX321532_01		Thiết bị trao đổi nhiệt	2	LT	50%	Trần Thanh Tinh (0766508135)	Thứ Ba	_____3456_	06DN	03/11/2025->29/11/2025
13	HEEX321532_01		Thiết bị trao đổi nhiệt	2	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	06DN	03/11/2025->29/11/2025
14	MATH133101_02		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%	Nguyễn Hữu Hiếu (0962 026537)	Thứ Hai	_____3456_	06DN	08/12/2025->03/01/2026
15	MATH133101_02		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	06DN	08/12/2025->03/01/2026
16	MATH133101_02		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	06DN	08/12/2025->03/01/2026
17	PFCO330232_01		Bơm, Quạt và Máy nén	3	LT	50%	Lại Hoài Nam (0985.956.123)	Thứ Hai	_____3456_	06DN	22/09/2025->18/10/2025
18	PFCO330232_01		Bơm, Quạt và Máy nén	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	06DN	22/09/2025->18/10/2025
19	PFCO330232_01		Bơm, Quạt và Máy nén	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	06DN	22/09/2025->18/10/2025

Đã

Lớp: 25LC47DN1 (Số: 9) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
20	LLCT120205_02		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Giáo viên địa phương				03/11/2025->29/11/2025
21	MATH132501_02		Toán 2	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				08/12/2025->03/01/2026
22	PHYS131002_03		Vật lý 2	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				22/09/2025->18/10/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25LC16DN2 (Số: 17) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHES112330_01		Cờ vua	1	LT	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Thứ Ba	_____3456_	ONLINE-06	18/08/2025->13/09/2025
2	CHES112330_01		Cờ vua	1	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	ONLINE-06	18/08/2025->13/09/2025
3	FORE424450_01		Nghiên cứu và phát triển sản phẩm	2	LT	50%	Nguyễn Minh Hải (0909528857)	Thứ Hai	_____3456_	12DN	22/09/2025->11/10/2025
4	FORE424450_01		Nghiên cứu và phát triển sản phẩm	2	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	12DN	22/09/2025->11/10/2025
5	FORE424450_01		Nghiên cứu và phát triển sản phẩm	2	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	12DN	22/09/2025->11/10/2025
6	INFT330150_01		Nhập môn ngành Công nghệ thực phẩm	3	LT	50%	Hoàng Văn Chuyên (0948 012 849)	Thứ Hai	_____3456_	12DN	18/08/2025->20/09/2025
7	INFT330150_01		Nhập môn ngành Công nghệ thực phẩm	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	12DN	18/08/2025->20/09/2025
8	INFT330150_01		Nhập môn ngành Công nghệ thực phẩm	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	12DN	18/08/2025->20/09/2025
9	MHAP330450_01		Quá trình và thiết bị cơ học-thủy lực-khí nén trong Công nghệ thực phẩm	3	LT	50%	Nguyễn Thanh Sang (0764203968)	Thứ Hai	_____3456_	12DN	03/11/2025->29/11/2025
10	MHAP330450_01		Quá trình và thiết bị cơ học-thủy lực-khí nén trong Công nghệ thực phẩm	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	12DN	03/11/2025->29/11/2025
11	MHAP330450_01		Quá trình và thiết bị cơ học-thủy lực-khí nén trong Công nghệ thực phẩm	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	12DN	03/11/2025->29/11/2025
12	TEDG130120_01		Vẽ kỹ thuật - Cơ bản	3	LT	50%	Nguyễn Lê Đăng Hải (0907722134)	Thứ Hai	_____3456_	12DN	01/12/2025->27/12/2025
13	TEDG130120_01		Vẽ kỹ thuật - Cơ bản	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	12DN	01/12/2025->27/12/2025
14	TEDG130120_01		Vẽ kỹ thuật - Cơ bản	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	12DN	01/12/2025->27/12/2025
15	LLCT120205_02		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Giáo viên địa phương				03/11/2025->29/11/2025
16	LLCT130105_02		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				22/09/2025->18/10/2025
17	MATH132401_01		Toán 1	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				18/08/2025->20/09/2025

Now

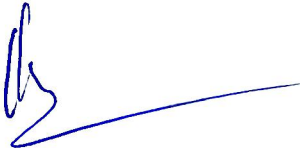
Lớp: 25LC16DN2 (Sĩ Số: 17) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
18	MATH132501_02		Toán 2	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				08/12/2025->03/01/2026
19	PHYS130902_01		Vật lý 1	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				15/09/2025->18/10/2025

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc